

Số: 18 /NQ-HĐND

Kiến Thụy, ngày 07 tháng 11 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Về việc phê duyệt dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn
giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Kiến Thụy**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ KIẾN THỤY
KHÓA I, NHIỆM KỲ 2021-2026, KỲ HỌP THỨ BA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024;

Căn cứ Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18/10/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 08 tháng 8 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ Quyết định số 1516/QĐ-TTg ngày 02 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch thành phố Hải Phòng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quyết định số 323/QĐ-TTg ngày 30 tháng 3 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Hải Phòng đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-HĐND ngày 04/10/2025 của HĐND thành phố Hải Phòng về việc cho ý kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn thành phố giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ Nghị quyết số 04-NQ/ĐH ngày 14/8/2025 Nghị quyết Đại hội lần thứ I Đảng bộ xã Kiến Thụy, nhiệm kỳ 2025-2030;

Căn cứ Thông báo số 56-TB/ĐU ngày 23/10/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy về chủ trương Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030; danh mục công trình, dự án đầu tư công năm 2026 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2026;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân xã Kiến Thụy tại Tờ trình số 29/TTr-UBND ngày 31/10/2025 về việc phê duyệt dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Kiến Thụy; Báo cáo thẩm tra 22/BC-BKTNS ngày 05/11/2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã, ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Kiến Thụy, cụ thể như sau:

1. Tổng số dự án đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030: 46 dự án.

* Trong đó:

- Các dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2021-2025 sang giai đoạn 2026-2030 là: 08 dự án.

- Các dự án giai đoạn 2026-2030: 38 dự án.

2. Dự kiến tổng mức đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030

Dự kiến tổng mức đầu tư: **1.138.242,9 triệu đồng** (Bằng chữ: Một nghìn, một trăm ba mươi tám tỷ, hai trăm bốn mươi hai triệu, chín trăm nghìn đồng).

(Kèm theo biểu chi tiết)

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân xã Kiến Thụy chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết; báo cáo Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân xã về tình hình thực hiện Nghị quyết theo quy định.

Điều 3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu, đại biểu Hội đồng nhân dân xã thường xuyên kiểm tra, đôn đốc và tăng cường công tác giám sát thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026 Kỳ họp thứ Ba thông qua ngày 07/11/2025. 

Nơi nhận:

- TT HĐND, UBND TP (Báo cáo);
- TTĐU, TTHĐND, UBND xã;
- UBMTTQVN xã;
- Các Ban HĐND, đại biểu HĐND xã;
- Các phòng, đơn vị;
- VP ĐU, VP HĐND và UBND xã;
- TT DVSNC, CTT ĐT xã (Đăng tải);
- Lưu: VT, HSKH. 

CHỦ TỊCH**Nguyễn Minh Phương**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ KIẾN THỤY

DỰ KIẾN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2026-2030 TRÊN ĐỊA BÀN XÃ KIẾN THỤY

(Kèm theo Nghị quyết số: AB/NQ-HĐND ngày 07 tháng 11 năm 2025 của HĐND xã Kiến Thụy)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Tên chương trình, dự án	Địa điểm xây dựng	Nghị quyết chủ trương phê duyệt dự án			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 (Cấp huyện)	Kế hoạch vốn năm 2025 đã bố trí và giải ngân	Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030	Kế hoạch vốn giai đoạn 2026-2030		Nguồn vốn	Ghi chú
			Số QĐ, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư					Năm 2026	Giai đoạn 2027-2030		
				Khái toán tổng mức đầu tư	Ngân sách huyện (xã)							
	TỔNG CỘNG (A+B)			1.138.242,9	47.742,9	47.742,9	27.846,8	1.110.396,1	126.489,8	983.906,3		
A	Các dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2021-2025 sang giai đoạn 2026-2030			47.742,9	47.742,9	47.742,9	27.846,8	19.896,1	9.989,8	9.906,3		
1	Dự án: Phá dỡ dãy nhà 2 tầng, cải tạo khuôn viên, sửa chữa dãy nhà 2 tầng, 3 tầng và công trình phụ trợ trường mầm non Liên cơ Thị trấn Núi Đồi	Thôn Thọ Xuân	Số 329/NQ-HĐND ngày 05/7/2024	9.992,2	9.992,2	9.992,2	6.500,0	3.492,2	1.746,1	1.746,1	NSTP+NSX	
2	Dự án: Xây dựng, sửa chữa đảm bảo công tác phòng cháy chữa cháy tại trường mầm non Thụy Hương, huyện Kiến Thụy	Thôn Trà Phương	Số 344/NQ-HĐND ngày 05/7/2024	3.283,0	3.283,0	3.283,0	2.000,0	1.283,0	641,5	641,5	NSTP+NSX	
3	Dự án: Xây dựng, sửa chữa đảm bảo công tác phòng cháy chữa cháy tại trường mầm non Thanh Sơn, huyện Kiến Thụy	Thôn Xuân La	Số 345/NQ-HĐND ngày 05/7/2024	3.125,0	3.125,0	3.125,0	2.500,0	625,0	312,5	312,5	NSTP+NSX	
4	Dự án: Xây dựng, sửa chữa đảm bảo công tác phòng cháy chữa cháy tại trường mầm non Hữu Bằng, huyện Kiến Thụy	Thôn Kim Đới 1	Số 337/NQ-HĐND ngày 05/7/2024	1.583,5	1.583,5	1.583,5	1.500,0	83,5	83,5		NSTP+NSX	
5	Dự án: Xây dựng nhà vệ sinh Nhà Văn hóa thôn Cẩm La; sửa chữa Nhà Văn hóa thôn Xuân La xã Thanh Sơn	Thôn Cẩm La, Xuân La	Số 1309/QĐ-UBND ngày 27/3/2025	1.977,7	1.977,7	1.977,7	1.739,8	237,9	118,9	118,9	NSTP+NSX	
6	Dự án: Xây dựng kè sông Đa Độ phía Tiểu Khu Hồ Sen thị trấn Núi Đồi, huyện Kiến Thụy; đoạn từ nhà ông Khuy đến cổng Đồng Cờ	Thôn Hồ Sen	Số 1312/QĐ-UBND ngày 27/3/2025	12.082,8	12.082,8	12.082,8	5.607,0	6.475,8	3.237,9	3.237,9	NSTP+NSX	
7	Dự án: Xây dựng, cải tạo Công viên phía Đài Liệt sỹ huyện Kiến Thụy	Thôn Thọ Xuân	Số 1311/QĐ-UBND ngày 27/3/2025	6.050,0	6.050,0	6.050,0	3.000,0	3.050,0	1.525,0	1.525,0	NSTP+NSX	
8	Dự án: Xây dựng nhà xe 2 tầng cho học sinh trường THPT Kiến Thụy	Thôn Thọ Xuân	Số 1314/QĐ-UBND ngày 27/3/2025	9.648,8	9.648,8	9.648,8	5.000,0	4.648,8	2.324,4	2.324,4	NSTP+NSX	
B	Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 (I+II)			1.090.500,0	0,0	0,0	0,0	1.090.500,0	116.500,0	974.000,0		
I	Năm 2026			332.800,0	0,0	0,0	0,0	332.800,0	116.500,0	216.300,0		

(Chữ ký)

STT	Tên chương trình, dự án	Địa điểm xây dựng	Nghị quyết chủ trương phê duyệt dự án		Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 (Cấp huyện)	Kế hoạch vốn năm 2025 đã bố trí và giải ngân	Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030	Kế hoạch vốn giai đoạn 2026-2030		Nguồn vốn	Ghi chú	
			Số QĐ, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư				Năm 2026	Giai đoạn 2027-2030			
				Khái toán tổng mức đầu tư								Ngân sách huyện (xã)
1	Dự án: Cải tạo tuyến đường trục thôn từ trước khu vực Nhà Văn hoá thôn Kim Đới 1 đến đường 363 và từ đầu đường 363 chạy vào làng đến nhà thờ Họ Đặng Công di tích cấp Thành phố, (dài 500m, mặt nhựa rộng 5,5m, rãnh thoát nước 1 bên, điện chiếu sáng)	Thôn Kim Đới 1		7.000,0			7.000,0	3.000,0	4.000,0	NSTP+NSX		
2	Dự án: Cải tạo tuyến đường trục thôn từ nhà bà Khởi đến nhà ông Hòa, thôn Cẩm Hoàn (chiều dài khoảng 215m, mặt nhựa rộng 5,5m, rãnh thoát nước 1 bên, điện chiếu sáng)	Thôn Cẩm Hoàn		2.600,0			2.600,0	1.000,0	1.600,0	NSTP+NSX		
3	Dự án: Cải tạo tuyến đường trục thôn từ đường 362 đến nhà bà Mến, thôn Xuân La (Chiều dài khoảng 420m, mặt nhựa rộng 5,5m, rãnh thoát nước 1 bên, điện chiếu sáng)	Thôn Xuân La		5.000,0			5.000,0	2.000,0	3.000,0	NSTP+NSX		
4	Dự án: Xây dựng cầu, đường giao thông và hệ thống thu gom, bể xử lý nước thải ven sông Đa Độ, đoạn từ cổng Xuất Khẩu đến thôn Cẩm Hoàn (Chiều dài khoảng 500m, đường nhựa atphan 5,5m, rãnh thoát nước, điện chiếu sáng)	Thôn Cẩm Xuân		19.900,0			19.900,0	7.000,0	12.900,0	NSTP+NSX		
5	Dự án: Phá dỡ nhà cũ 2 tầng; xây dựng nhà lớp học 3 tầng, 9 phòng trường Tiểu học Thụy Hương	Thôn Trà Phương		19.000,0			19.000,0	8.000,0	11.000,0	NSTP+NSX		
6	Dự án: Giải phóng mặt bằng, san lấp mặt bằng, xây dựng và cải tạo các hạng mục công trình trường Mầm non Hữu Bằng - giai đoạn 2 để đạt chuẩn Quốc gia mức độ	Thôn Kim Đới		13.500,0			13.500,0	5.000,0	8.500,0	NSTP+NSX		
7	Dự án: Giải phóng mặt bằng, san lấp mặt bằng, xây dựng trường THCS Hữu Bằng - giai đoạn 2 để đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2	Thôn Kim Đới		6.500,0			6.500,0	2.500,0	4.000,0	NSTP+NSX		
8	Dự án: Xây dựng phòng học thông minh trường liên cấp TH-THCS Thụy Hương	Thôn Trà Phương		900,0			900,0	300,0	600,0	NSTP+NSX		
9	Dự án: Xây dựng phòng học thông minh trường liên cấp TH-THCS Thanh Sơn	Thôn Xuân La		900,0			900,0	300,0	600,0	NSTP+NSX		
10	Dự án: Xây dựng phòng học thông minh trường Tiểu học Hữu Bằng	Thôn Kim Đới		900,0			900,0	300,0	600,0	NSTP+NSX		
11	Dự án: Xây dựng phòng học thông minh trường Mầm non Thuận Thiên	Thôn Xuân úc		800,0			800,0	300,0	500,0	NSTP+NSX		
12	Dự án: Ứng dụng công nghệ thông tin hướng tới xây dựng chính quyền số xã Kiên Thụy	Xã Kiên Thụy		4.800,0			4.800,0	1.800,0	3.000,0	NSTP+NSX		
13	Dự án: Giải phóng mặt bằng, xây dựng hạ tầng khu đầu giá quyền sử dụng đất tại thôn Trà Phương (diện tích khoảng 7,9 ha)	Thôn Trà Phương		242.000,0			242.000,0	80.000,0	162.000,0	NSTP+NSX	Kinh phí GPMB khoảng 48 tỷ đồng	
14	Dự án: Xây dựng công trình bể bơi Trung tâm Văn hóa thể thao xã Kiên Thụy	Thôn Hồ Sen		9.000,0			9.000,0	5.000,0	4.000,0	NSTP+NSX		
II	Giai đoạn 2027-2030			757.700,0	0,0	0,0	0,0	757.700,0	0,0	757.700,0		
1	Dự án: Xây dựng nhà Đa năng, các phòng học bộ môn trường Tiểu học thị trấn để đạt chuẩn Quốc gia giai đoạn 2	Thôn Tân Linh		13.000,0			13.000,0		13.000,0	NSTP+NSX		

STT	Tên chương trình, dự án	Địa điểm xây dựng	Nghị quyết chủ trương phê duyệt dự án			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 (Cấp huyện)	Kế hoạch vốn năm 2025 đã bố trí và giải ngân	Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030	Kế hoạch vốn giai đoạn 2026-2030		Nguồn vốn	Ghi chú
			Số QĐ, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư								
				Khái toán tổng mức đầu tư	Ngân sách huyện (xã)							
2	Dự án: Xây dựng dãy nhà lớp học 2 tầng 8 phòng học và các công trình phụ trợ trường Mầm non Thụy Hương để đạt chuẩn Quốc gia giai đoạn 2	Thôn Trà Phương		19.000,0				19.000,0		19.000,0	NSTP+NSX	
3	Dự án: Sửa chữa phòng học, bếp ăn, hội trường, sân, vườn và các công trình phụ trợ trường Mầm non Thuận Thiên để đạt chuẩn Quốc gia giai đoạn 2	Thôn Xuân Úc		5.000,0				5.000,0		5.000,0	NSTP+NSX	
4	Dự án: Xây dựng dãy nhà lớp học 3 tầng, xây dựng nhà Đa năng, sân trường Tiểu học Thuận Thiên để đạt chuẩn Quốc gia giai đoạn 2	Thôn Xuân Úc		21.000,0				21.000,0		21.000,0	NSTP+NSX	
5	Dự án: Xây dựng dãy nhà lớp học 2 tầng 8 phòng học và công trình phụ trợ trường Tiểu học Hữu Bằng để đạt chuẩn Quốc gia giai đoạn 2	Thôn Kim Đồi		13.000,0				13.000,0		13.000,0	NSTP+NSX	
6	Dự án: Xây dựng 08 phòng học thông minh của 08 trường còn lại để đảm bảo theo tiêu chí Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I nhiệm kỳ 2025-2030			7.200,0				7.200,0		7.200,0	NSTP+NSX	
7	Dự án: Xây dựng kè ven sông Đa Độ phía thôn Cẩm Hoàn (đoạn tiếp giáp từ dự án kè của UBND thành phố đến hết địa phận dân cư dài khoảng 800 m)	Thôn Cẩm Xuân + Cẩm Hoàn		17.000,0				17.000,0		17.000,0	NSTP+NSX	
8	Dự án: Xây dựng đường giao thông và hệ thống thu gom nước thải ven sông Đa Độ, đoạn từ nhà ông Khuy đến công Đồng Cờ thôn Hồ Sen (dài khoảng 410 m)	Thôn Hồ Sen		15.500,0				15.500,0		15.500,0	NSTP+NSX	
9	Dự án: Xây dựng Công viên ven Núi Đồi, từ giáp Bưu điện Kiến Thụy đến giáp trụ sở UBND thị trấn Núi Đồi (cũ)	Thôn Thọ Xuân		10.000,0				10.000,0		10.000,0	NSTP+NSX	
10	Dự án: Cải tạo tuyến đường trục thôn từ nhà ông Tinh đến đường gom cao tốc thôn Úc Gián	Thôn Úc Gián		12.000,0				12.000,0		12.000,0	NSTP+NSX	
11	Nâng cấp, cải tạo tuyến đường trục thôn từ nhà ông Tinh đến đường gom cao tốc thôn Úc Gián (dài 865m, mặt nhựa atphan rộng 5,5m, rãnh thoát nước 1 bên, điện chiếu sáng)	Thôn Úc Gián		12.500,0				12.500,0		12.500,0	NSTP+NSX	
12	Dự án: Cải tạo đường trục thôn, đoạn từ cửa Chùa đến đường 363, thôn Xuân La dài 360m (GPMB + Xây dựng)	Thôn Xuân La		19.000,0				19.000,0		19.000,0	NSTP+NSX	
13	Dự án: Cải tạo đường trục thôn, đoạn từ đường 407 qua nhà ông Hiếu đến nhà ông Quang, thôn Văn Hòa	Thôn Văn Hòa		6.000,0				6.000,0		6.000,0	NSTP+NSX	
14	Dự án: Cải tạo đường trục thôn, đoạn từ nhà ông Tuấn đến nhà ông Đăng, thôn Kim Đồi 1	Thôn Kim Đồi 1		7.000,0				7.000,0		7.000,0	NSTP+NSX	
15	Dự án: Cải tạo đường tuyến đường từ nhà ông Nhữ đến xe máy Hải Đăng ông Thêm và từ nhà ông Kề qua nhà ông Thêm đến nhà ông To, thôn Cẩm Xuân (dài 410m)	Thôn Cẩm Xuân		4.000,0				4.000,0		4.000,0	NSTP+NSX	
16	Dự án: Xây dựng đường giao thông đoạn từ nhà hàng Hải Đăng (cũ) đến Tinh lộ 363 dài 840m	Thôn Thọ Xuân		30.000,0				30.000,0		30.000,0	NSTP+NSX	
17	Dự án: Cải tạo đường tuyến đường từ nhà ông Lịch đến nhà bà Tề (đường 7), thôn Thọ Xuân (dài 145m, mặt nhựa rộng 7m, vỉa hè 2 bên, rãnh thoát nước 1 bên, điện chiếu sáng)	Thôn Thọ Xuân		3.500,0				3.500,0		3.500,0	NSTP+NSX	

STT	Tên chương trình, dự án	Địa điểm xây dựng	Nghị quyết chủ trương phê duyệt dự án			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 (Cấp huyện)	Kế hoạch vốn năm 2025 đã bố trí và giải ngân	Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030	Kế hoạch vốn giai đoạn 2026-2030		Nguồn vốn	Ghi chú
			Số QĐ, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư					Năm 2026	Giai đoạn 2027-2030		
				Khái toán tổng mức đầu tư	Ngân sách huyện (xã)							
18	Dự án: Cải tạo đường ngõ xóm, đoạn nhà bà Lương đến nhà bà Dương và từ nhà ông Cảnh đến khu Ao Trại, thôn Thọ Xuân (đài 430m, mặt bê tông 4,5m, rãnh thoát nước 1 bên, điện chiếu sáng)	Thôn Thọ Xuân		5.000,0				5.000,0		5.000,0	NSTP+NSX	
19	Dự án: Xây dựng nhà văn hóa thôn Văn Hòa và công trình phụ trợ nhà văn hóa thôn Văn Cao	Thôn Văn Hòa - Văn Cao		3.500,0				3.500,0		3.500,0	NSTP+NSX	
20	Dự án: Cải tạo sửa chữa máng cứng sau trạm bơm trên địa bàn xã	Các thôn		7.000,0				7.000,0		7.000,0	NSTP+NSX	
21	Dự án: Giải phóng mặt bằng, xây dựng hạ tầng khu đấu giá quyền sử dụng đất tại thôn Quế Lâm (diện tích khoảng 8,9 ha	Thôn Quế Lâm		272.000,0				272.000,0		272.000,0	NSTP+NSX	Kinh phí GPMB khoảng 54 tỷ đồng
22	Dự án: Xây dựng kè ven sông Đa Độ khu vực thôn Cầu Đen từ cầu Đồi đến dự án đường sắt Lào Cai - HN - HP dài khoảng 1230m	Thôn Cầu Đen		36.500,0				36.500,0		36.500,0	NSTP+NSX	
23	Dự án: Cải tạo phòng học, bếp ăn, hội trường, sân, vườn và các công trình phụ trợ trường Mầm non Thuận Thiên để đạt chuẩn QG giai đoạn 2	Thôn Xuân úc		19.000,0				19.000,0		19.000,0	NSTP+NSX	
24	Dự án: Xây dựng cầu và đường qua sông Đa Độ (từ đường 405 - thôn Tam Kiệt qua TL 361 - đến đường nối sau công an xã Kiên Minh	Thôn Cầu Đen, Thôn Tam Kiệt		200.000,0				200.000,0		200.000,0	NSTP+NSX	

ĐP